FUJIKURA FIBER OPTICS VIETNAM LTD

HƯỚNG DẪN KIỂM TRA

Số WI: 000-7-WI-1026 Phiên bản: 2 Trang: 1/2

PHAM VI ÁP DŲNG/APPLICATION Áp dụng cho qui trình kiểm tra vật tư:

Tên	Bản vẽ	Màu vật tư	
MPO Tip-EN	DRPT-10537(2)	White	

NỘI DUNG/CONTENT Xem chi tiết các hành động,

BẢO MẬT



STT Các bước chính Nội dung thao tác Kiểm tra tất cá các bề mặt của sản phẩm: - Chú ý lỗi trầy xước, ngắn trắng. - Chú ý lỗi bavia. - Chú ý lỗi bốn dạng, thiếu nhựa. - Chú ý lỗi vết bong trắng. II. Kiểm tra kích thước: Đo các kí	Hình ânh Dụng cụ Mắt thườn Mắt thườn Lich thước quản lý, số lượng mẫu cần kiểm 1 shot/ Working day 33 SECTION A-A	Yêu cầu khách hàng Phải đảm bảo ngoại quan của sản phẩm: - Không trầy xước, không có ngắn trắng. - Không có bavia tại góc, cạnh trên bề mặt sản phẩm. - Không dính vết dơ, tạp chất ≤ 0.5mm2 : OK - Không biến dạng, thiếu nhựa. - Chiều cao cổng nhựa < 0.3mm. - Lỗi vết bong < Imm ⇒ OK.
	13. 480.2 480.2	
- Lần lượt đo các kích thước quản lý bằng dụng cụ sau. + Kích thước 1 đo máy tự động 3D (FOV không có dụng cụ do nên tham kháo đata Muto) + Kích thước 2,3,4,11 đo bằng máy microscope. + Kích thước 5,6,7,8,9,10 đo bằng thước kẹp, - Lưu ý: Dung sai bắn về. - Kích thước 2: 2.5/±0.1 + Kích thước 5: 5,9/±0.1 - Kích thước 5: 5,9/±0.1	December 2	- Đảm bảo tắt cả các kích thước quân lý nằm trong chuẩn quy định của bản vẽ.

TÀI LIỆU NÀY LÀ TÀI SẢN CỦA FOV,KHÔNG ĐƯỢC PHÉP MANG RA NGOÀI KHI KHÔNG ĐƯỢC SỰ CHÁP THUẬN CỦA BAN LÃNH ĐẠO FOV.

	LỊCH SỬ THAY ĐỔI									
STT	Ngày	Người ban hành	Phiên bản	Nội dung Nội dung cũ Nội dung mới		Lí do thay đổi	Người yêu cầu			
1	17-Mar-22	Diepnhh	1		Ban hành lần đầu		Namph			
2	8-Oct-24	Diepnhh	2	- Mục I.1: Chiều cao cổng nhựa < 0.2mm	- Mục I.1: Chiều cao cổng nhựa < 0.3mm	Layout Khách Hàng approved cổng nhựa <0.5mm	Namph			